

Số: 09 /2014/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2014

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định kinh phí chi trả cho đối tượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2001/TT-BTCCBCP ngày 11 tháng 4 năm 2001 của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang, Khóa VIII, kỳ họp thứ mười về quy định kinh phí chi trả cho đối tượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 594/TTr-STC ngày 30 tháng 12 năm 2013 về việc quy định kinh phí chi trả cho đối tượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quy định kinh phí chi trả cho đối tượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, nội dung cụ thể như sau:

1. Số lượng thực hiện hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong mỗi trường tiểu học được bố trí 01 người/trường;
2. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách đảm bảo kinh phí chi tiền công theo hợp đồng, tiền lương và các khoản đóng góp khác theo quy định của nhà nước.

**Điều 2.** Giao trách nhiệm cho Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ GD và ĐT, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Kiên Giang;
- TV. UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Như Điều 3 của QĐ;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, nknguyen.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Thi**